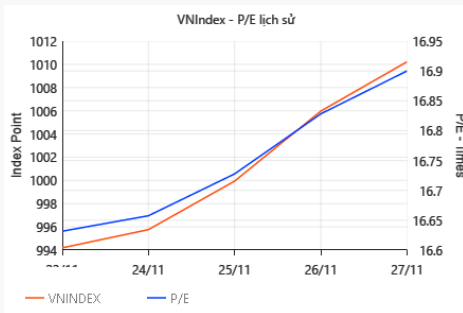
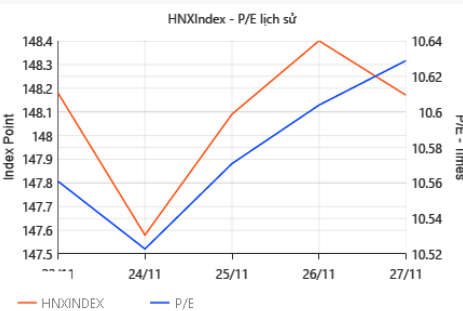


VN-INDEX



Điểm số	1010.22
Tuần qua (WoW)	2.04%
Từ đầu năm (YTD)	5.12%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	-2.81%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	4.75%
P/E	16.9
P/B	2.2

HNX -INDEX



Điểm số	148.17
Tuần qua (WoW)	0.65%
Từ đầu năm (YTD)	44.54%
Khối lượng khớp lệnh trung bình 1 phiên	5.89%
Giá trị khớp lệnh trung bình 1 phiên	6.83%
P/E	10.6
P/B	1.22

ÁP LỰC CHỐT LỜI NGẮN HẠN KIỂM ĐỊNH LẠI MỐC 1,000

CVPT: Võ Thế Vinh

Với việc thị trường vượt qua mức điểm 1,000 sẽ tạo áp lực chốt lời, đặc biệt khi dòng tiền dẫn dắt trên thị trường hiện tại chủ yếu vẫn là các nhà đầu tư cá nhân trong khi khối ngoại quay lại xu hướng bán ròng của mình. Tuy nhiên khi nhìn vào từng nhóm VN30, VNMidcap, chúng tôi thấy rằng định giá tương đối theo P/E vẫn của thị trường Việt Nam vẫn đang ở mức thấp so với các thị trường tương tự, đi cùng với việc dòng tiền có xu hướng luân chuyển tìm đến một số cổ phiếu ở nền giá thấp, thị trường có khả năng chịu được áp lực điều chỉnh đến từ hoạt động chốt lời ngắn hạn.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ IVS

Tâm lý thị trường tích cực kết hợp với thanh khoản vẫn duy trì cao giúp cho các cổ phiếu bắt đầu vào xu hướng tăng điểm thu hút được dòng tiền và danh mục Giao dịch của IVS hiện có 5 mã cho thấy xu hướng tăng đã hình thành gồm DRI, SMC, G36, PXS và POS.

Đối với danh mục dài hạn, việc thị trường tăng điểm cũng khiến cho các mã Ngân hàng trong danh mục Năm giữ cũng đã chạm giá mục tiêu, PNJ và đặc biệt là DHC đã vượt giá mục tiêu và hiện chỉ còn MWG với upside còn lại không quá lớn theo định giá.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

CVPT: Đỗ Trung Nguyên

Xu hướng tăng tiếp tục được duy trì và củng cố. Tuy nhiên, vùng cản mạnh dự kiến đã ở rất gần và do đó, chiến lược giao dịch sẽ cần có sự thay đổi so với các tuần gần nhất. Việc nắm giữ các vị thế đang mở vẫn là phù hợp nhưng việc mở mới các vị thế sẽ cần phải thắt chặt và hạn chế hơn rất nhiều.

Nội dung	Trang
Danh mục Khuyến nghị	2
Nhận định chiến lược	3
PTKT VN-Index	4
News focus	5
Factset thứ 6 và tuần trước	6
Lịch đầu tư tuần tới	14

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ IVS
Danh mục Giao dịch (Trading portfolio)
Thời hạn: 3-6 tháng

 Mã **PGV** vừa được thêm mới vào danh mục trading trong tuần vừa qua.

Danh mục Giao dịch cần đảm bảo thực hiện cutloss đúng mức giá để quản trị rủi ro.

Mã cổ phiếu	Vùng giá mua	Ngày ra khuyến nghị	Giá mục tiêu	Cắt lỗ	Risk: Reward Ratio	Lãi/Lỗ hiện tại
PGV	15,000 – 16,000	23/11/2020	25,500	13,700	1:4	-4.4%
CKG	10,700 – 11,200	19/11/2020	14,300	10,300	1:3.5	-0.5%
POS	11,500 – 12,600	18/11/2020	19,000	9,950	1:2.5	10.3%
LSS	7,100 – 7,500	17/11/2020	12,000	6,400	1:4	5.2%
PXS	6,000 – 6,400	17/11/2020	11,000	5,300	1:4	7.8%
HAG	4,500 – 4,700	13/11/2020	8,000	4,250	1:7	-1.1%
G36	9,160 – 9,830	05/11/2020	13,300	8,770	1:3	18.0%
SMC	11,200 – 12,000	30/10/2020	16,000	11,000	1:4	22.5%
DRI	5,000 – 5,500	20/10/2020	10,500	4,200	1:4	21.8%
LDG	6,600 – 6,800	22/10/2020	10,300	6,100	1:5	-1.6%

Danh mục Nắm giữ (Holding portfolio)
Thời hạn: 6-18 tháng
MBB, ACB đã chạm giá mục tiêu trong khi **PNJ** và **DHC** đã vượt lên mức định giá mục tiêu.

Mã cổ phiếu	Giá đóng cửa ngày ra khuyến nghị	Ngày ra khuyến nghị	Xếp hạng cổ phiếu	Giá mục tiêu	Upside ban đầu	Upside còn lại	Mức vượt mục tiêu
ACB	22,500	28/09/2020	Mua	27,400	21.8%	0.7%	-
VPB	22,800	28/09/2020	Mua	27,400	15.4%	1.5%	-
MBB	17,087	28/09/2020	Tích lũy	20,000	17.0%	-	-
MWG	73,470	31/07/2020	Mua	123,000	67.4%	6.5%	-
PNJ	51,600	31/07/2020	Tích lũy	74,800	15.0%	-	5.4%
DHC	45,300	30/10/2020	Trung lập	50,700	11.9%	-	15.2%

NHẬN ĐỊNH CHIẾN LƯỢC
CVPT: Võ Thế Vinh
THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Mốc điểm tâm lý 1,000 đã được vượt qua, và áp lực chốt lời tại 1 số cổ phiếu trụ của thị trường cũng đã xuất hiện, trong đó tiêu biểu là tâm điểm thị trường trong thời gian qua: HPG với 2 phiên giao dịch lịch sử với giá trị lên mức 2,000 tỷ/ phiên, lớn hơn thanh khoản của toàn bộ sàn HNX. Áp lực phân phối thực tế đã xuất hiện dần trong nhiều cổ phiếu dẫn dắt, tuy nhiên đi cùng với đó dòng tiền dường như đang tìm hướng luân chuyển sang các nhóm cổ phiếu khác. Với tâm lý thị trường hiện tại đi cùng với sự gia nhập của nhóm nhà đầu tư mới, thị trường có khả năng chịu được áp lực chốt lời sẽ tiếp tục xuất hiện để duy trì xu hướng tăng điểm dài hạn.

Xét về các nhóm ngành, Bất động sản tuần qua được dẫn dắt bởi VHM+5.7% w-o-w và VIC+1.3%. Thị trường sôi động và luật chứng khoán mới được áp dụng từ 2021 tiếp tục tạo kỳ vọng cho nhóm Chứng khoán, cụ thể SSI +6,3%, VND +6,4%, HCM +5,1%, VCI +4,9%. Nhóm Ngân hàng tuần qua có VPB +5.9% và HDB+5.5% là 2 mã tiêu biểu nhất.

Giao dịch của nhà đầu tư cá nhân vẫn đang dẫn dắt thị trường với tỷ trọng bình quân luôn đạt trên 80% giá trị giao dịch. Khối ngoại quay lại bán ròng trong tuần qua, chủ yếu đến từ việc giảm mạnh chiều mua vào, HDB và HPG là 2 mã bị bán ròng mạnh nhất trong khi quỹ ETF theo dõi VN-Diamond được khối ngoại mua vào. Ngược lại khối tự doanh của các công ty chứng khoán mua vào khoảng 635.9 tỷ đồng giá trị ròng trong tuần. Về phía các quỹ đầu tư, tỷ trọng tiền mặt có nhích dần lên trong tháng 11 vừa qua nhưng chủ yếu do cơ cấu giảm danh mục trái phiếu.

Vĩ mô Việt Nam

Trong số liệu cập nhật tháng 11 từ Tổng cục thống kê, xét riêng tháng 11, Chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 9.2%y-o-y, Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 8.5% y-o-y. Tháng 11 xuất siêu 600 triệu USD, đưa cán cân 11 tháng thặng dư 20.1 tỷ USD. Tổng vốn đầu tư từ Ngân sách tăng 37.1% y-o-y trong khi tính tới 20/11 thì FDI đăng ký giảm 16.9%y-o-y trong khi FDI đã giải ngân giảm 2.4%y-o-y. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 11 tháng năm 2020 tăng 3,51% so với cùng kỳ năm trước. Nhìn chung, các số liệu trên vẫn đang cho thấy nền kinh tế vẫn đang duy trì tốc độ hồi phục tích cực.

THỊ TRƯỜNG TOÀN CẦU

Xét trên bình diện toàn cầu, việc chuyển giao tại Nhà trắng đã được bắt đầu đã mang đến tâm lý ổn định cho thị trường Mỹ và lan tỏa sang các thị trường cổ phiếu toàn cầu. Đặc biệt, các thị trường tài chính đang có sự kỳ vọng tích cực đối với việc cựu chủ tịch FED Janet Yellen được ông Joe Biden đề cử làm Bộ trưởng Bộ Tài chính. Khi các gói kích thích tiền tệ đang chạm tới giới hạn tác động tới nền kinh tế, việc có thêm sự kích thích tài khóa được thị trường kỳ vọng sẽ thực sự tạo ra sự phục hồi kinh tế Mỹ.

VNINDEX

CVPT: Đỗ Trung Nguyên



(Đồ thị tuần của VNIndex)



(Đồ thị ngày của VNIndex)

Nhận định

VNINDEX kết thúc tuần vừa qua tăng 2% - nhỏ hơn tuần trước đó nữa là 2.5%. Mức mở cửa gần như là mức thấp nhất tuần và mức đóng cửa là mức cao nhất tuần, khối lượng giao dịch cũng lớn hơn mức trung bình và chỉ nhỏ hơn tuần trước đó nữa một chút. Xét đến diễn biến cụ thể trong tuần, xu hướng tăng vẫn duy trì bền vững. Tuy nhiên, có một điểm đáng chú ý là khối lượng giao dịch ngày chỉ lớn hơn trung bình trong hai ngày đầu tuần, khi mà lực mua giá thấp thể hiện vai trò hỗ trợ một cách rõ ràng. Còn trong ba ngày còn lại, dù đà tăng vẫn rất tốt và thậm chí hai ngày thứ năm, thứ sáu VNINDEX đều đóng cửa ở mức cao nhất ngày nhưng khối lượng giao dịch ngày lại dưới trung bình và giảm dần. Điều này cho thấy lực mua giá cao đang suy yếu dần và việc đóng cửa cao nhất ngày là do sự thiếu hụt của lực bán giá cao.

Vùng điểm 1,020 – 1,030 là vùng điểm bắt đầu cho xu hướng giảm trung hạn từ đầu tháng 08/2019 cho đến cuối tháng 03/2020 và có thể đóng vai trò vùng cản mạnh khi thu hút lực bán giá cao chờ sẵn ở đây. Khoảng cách từ mức điểm hiện tại của VNINDEX đến vùng cản này là không còn nhiều, và kịch bản cơ sở để dự trù lúc này sẽ là có phản ứng xảy ra ở đây.

Vai trò	Vùng điểm của VNIndex
Hỗ trợ	910
	970
Kháng cự	1,020 – 1,030

TIÊU ĐIỂM- NEWS FOCUS

CVPT: Đinh Quang Đạt

CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa - SBT VN

CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa thông báo về việc ký kết hợp tác với Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank) để phát hành trái phiếu với giá trị 700 tỷ đồng ra công chúng. Trái phiếu được phát hành dưới dạng tín chấp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền và có kỳ hạn 3 năm, lãi suất năm đầu tiên là 10%/năm, các năm tiếp theo được xác định dựa theo lãi suất tham chiếu +3,875%. Thời điểm phát hành dự kiến trong quý I/2021, sau đó trái phiếu sẽ được đăng ký với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán trong vòng 12 tháng kể từ ngày phát hành. Toàn bộ số tiền thu về sẽ được SBT sử dụng phục vụ ho Hoạt động sản xuất - kinh doanh nhằm mở rộng phạm vi hoạt động với định hướng trở thành nhà thương mại và xuất nhập khẩu quốc tế.

CVPT: Trần Thị Hồng Nhung

Ngân hàng TMCP Đông Nam Á - SeABank

Ngày 24/11, Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HOSE) thông báo đã nhận hồ sơ đăng ký niêm yết của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank). Cụ thể, SeABank dự kiến niêm yết hơn 1,2 tỷ cổ phiếu trên sàn HOSE với vốn điều lệ tại thời điểm đăng ký là hơn 12.088 tỷ đồng.

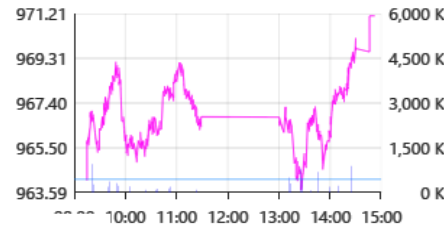
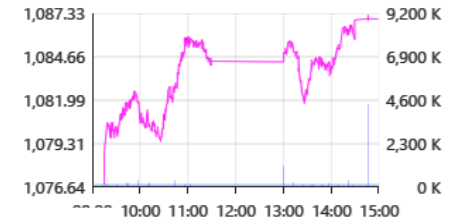
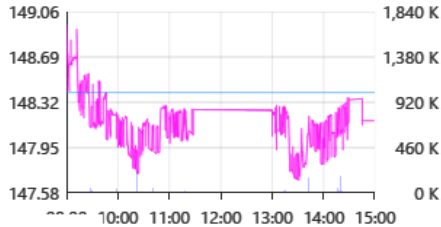
Trước đó, ngân hàng đã chốt danh sách cổ đông vào ngày 9/11 để thực hiện đăng ký, lưu ký tập trung cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD). Đồng thời, việc chuyển nhượng cũng tạm ngừng từ thời điểm này cho đến ngày giao dịch đầu tiên theo thông báo của Sở Giao dịch chứng khoán hoặc đến khi HĐQT có nghị quyết thay thế.

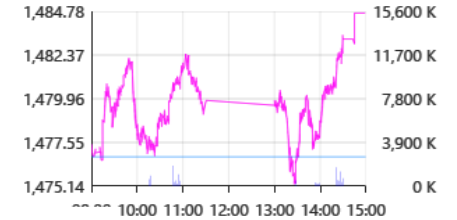
FACTSET - THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG PHIÊN ĐÓNG CỬA TUẦN TRƯỚC

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1010.22	+0.42%	+4.25	446.44	9869.2	251	72	167
Vn30 - Index	971.11	+0.72%	+6.95	160.51	5016.4	15	3	12
Vn - Mid	1086.98	+0.95%	+10.19	139.13	2580.7	38	13	19
HNX - Index	148.17	-0.15%	-0.23	58.56	885.5	82	76	72
Upcom - Index	66.79	+0.44%	+0.29	34.63	415.7	148	97	93
VNX-ALL	1484.68	+0.51%	+7.49	432.08	9620.3	195	93	133

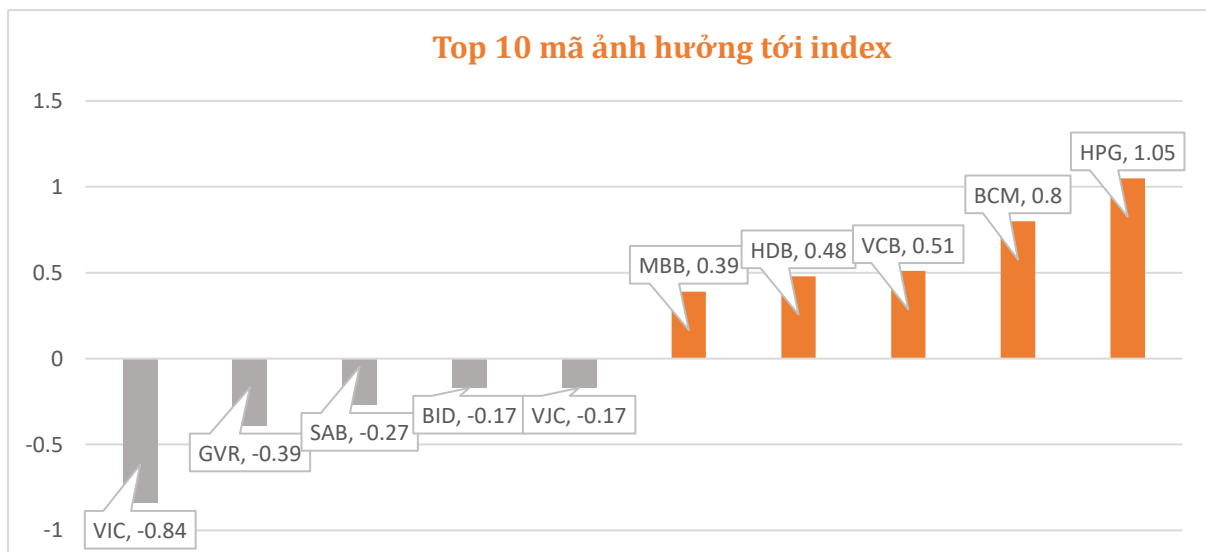
BIẾN ĐỘNG TRONG PHIÊN

VN-INDEX

VN30

VN-MID

HNX-INDEX

UPCOM

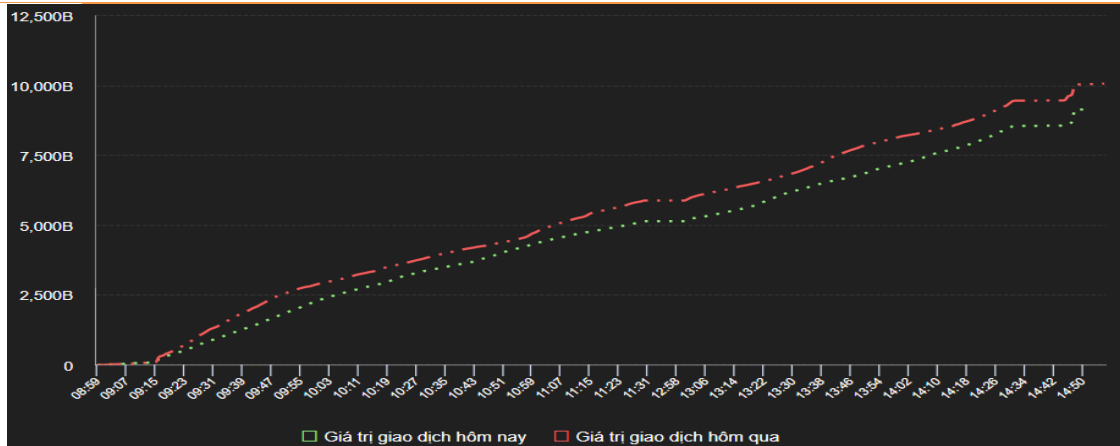
VNX-ALL


CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LÊN INDEX

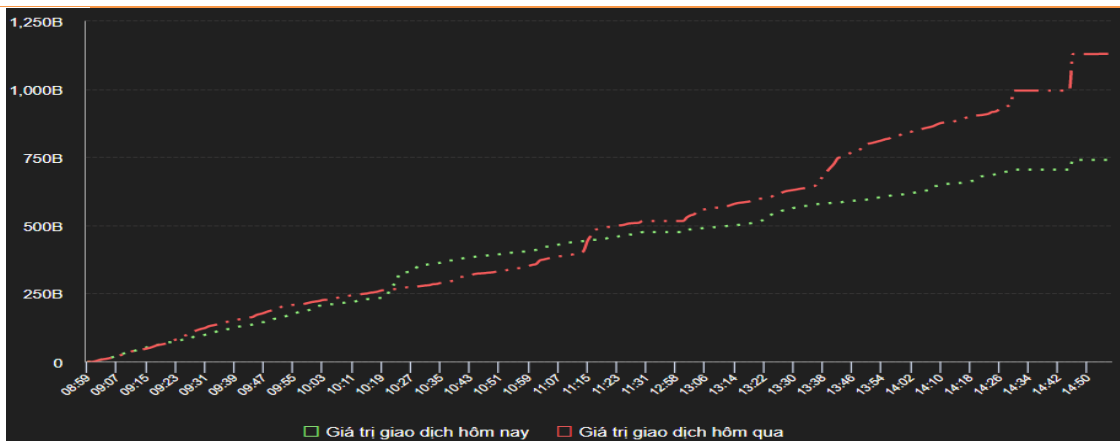


THANH KHOẢN

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HSX	9,869.21	-4.12%	446.44	-9.55%



HNX	885.48	-32.51%	58.56	-18.83%
------------	---------------	----------------	--------------	----------------



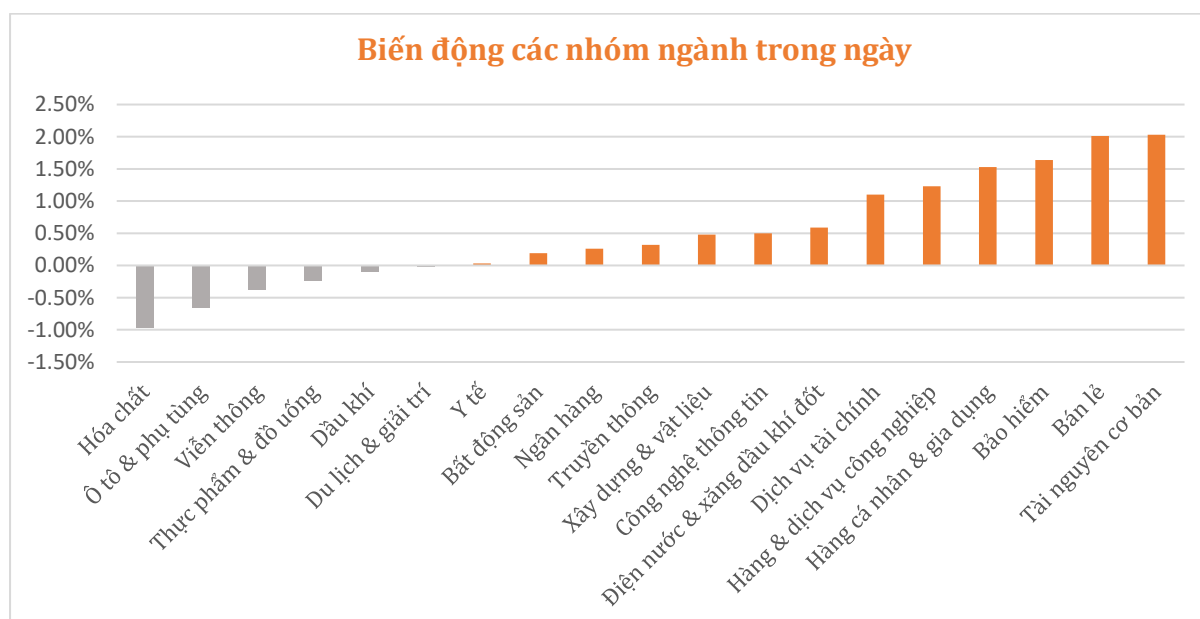
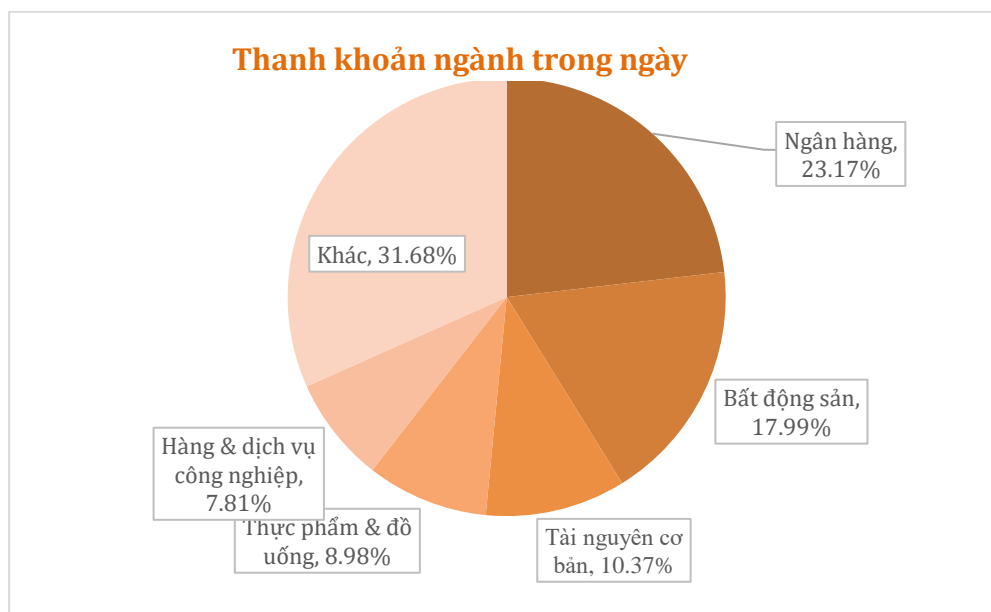
Thanh khoản theo thời gian trong ngày. Đơn vị: Tỷ Đồng (B)

Đường xanh lá: Giá trị giao dịch phiên hôm nay. Đường Đỏ: Giá trị giao dịch phiên liền trước.

CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Top KLGĐ (triệu cổ phiếu)		Top GTGD (tỷ đồng)		Đột biến khối lượng (%KL/KL10 phiên)		Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)		Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	
POW	19.54	HPG	576.86	ART	1008%	IDC	+9.7%	HAG	-2.5%
HPG	16.03	APH	368.11	POW	376.3%	ART	+8.3%	TCH	-2.2%
MBB	15.97	MBB	314.51	AGR	285.2%	BCM	+7.0%	GVR	-1.8%
TCB	12.26	VNM	308.19	HDB	201.5%	CVT	+7.0%	TNG	-1.4%
STB	11.45	TCB	290.45	VND	192.2%	AGR	+6.9%	NVB	-1.2%

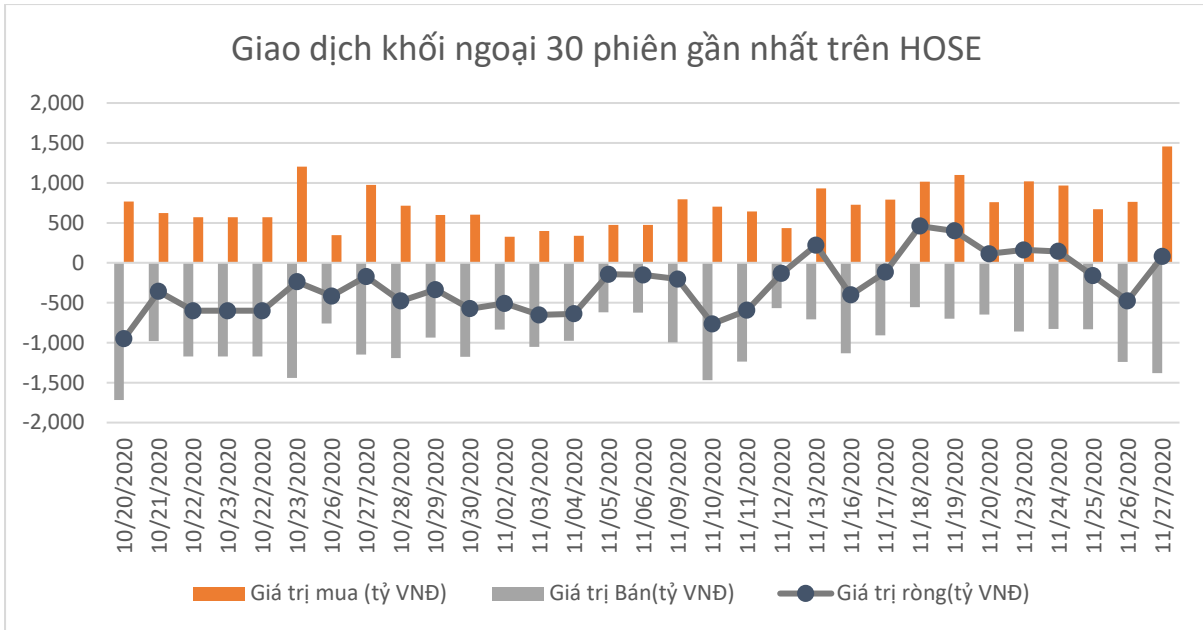
NHÓM NGÀNH



GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

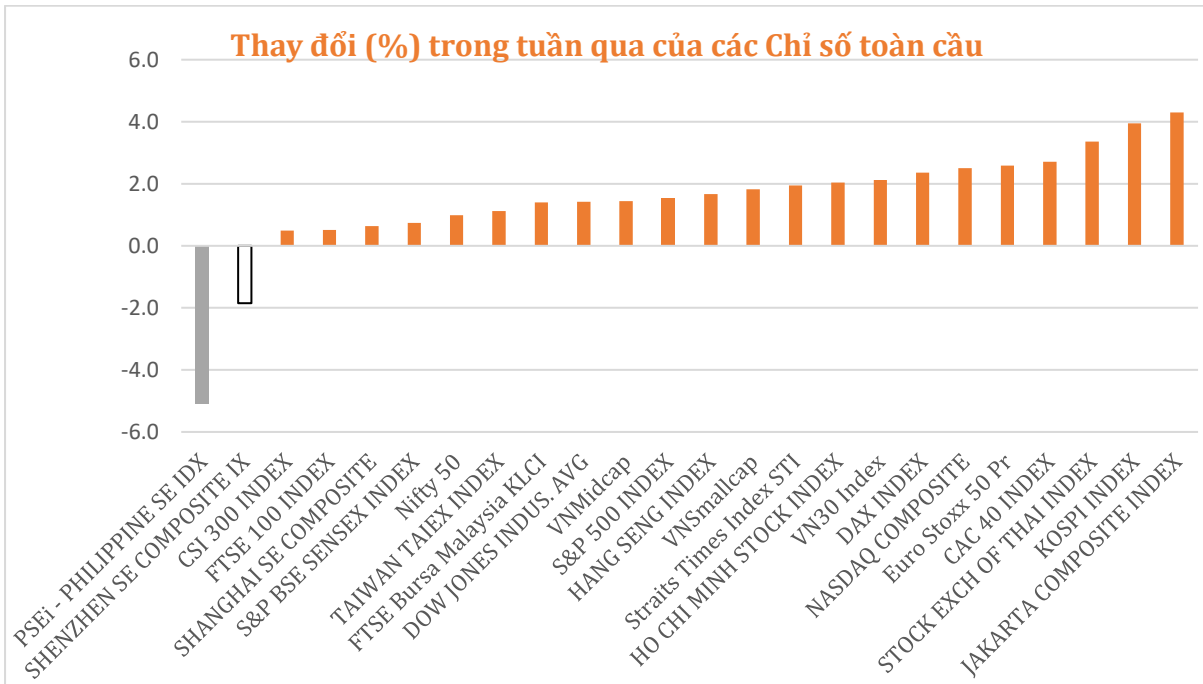
Trên HOSE mua ròng 77.97 tỷ đồng còn trên HNX mua ròng 12.53 tỷ đồng.

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
FUEV FVND	229.37	VNM	86.70
VJC	27.85	VRE	38.62
VCB	26.85	MBB	35.60
HPG	21.51	VIC	26.31
HDB	18.11	LPB	26.28

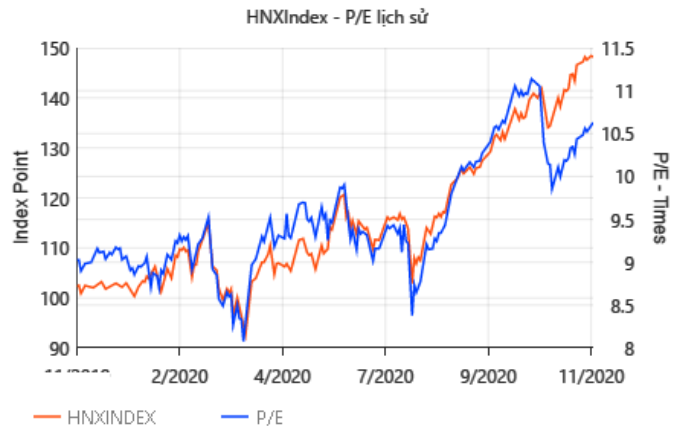


FACTSET - DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN QUA

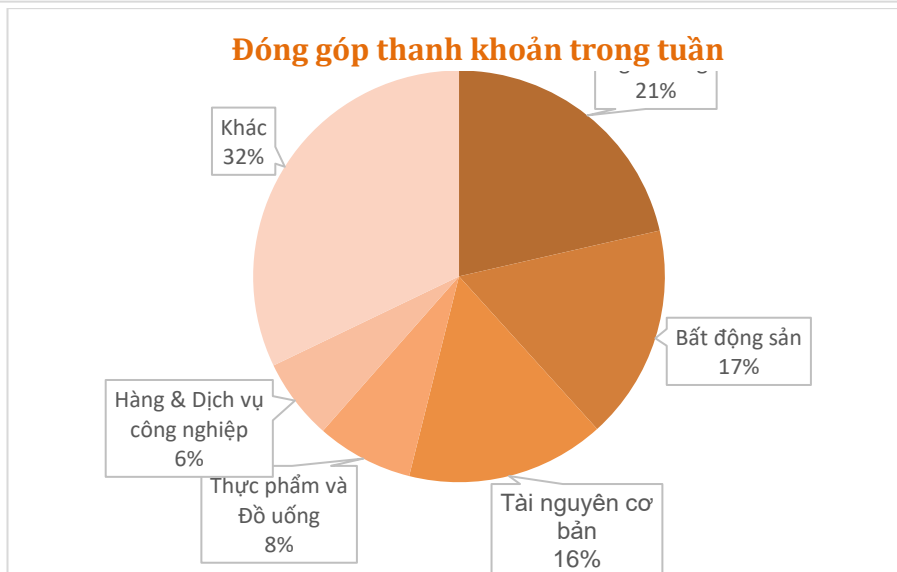
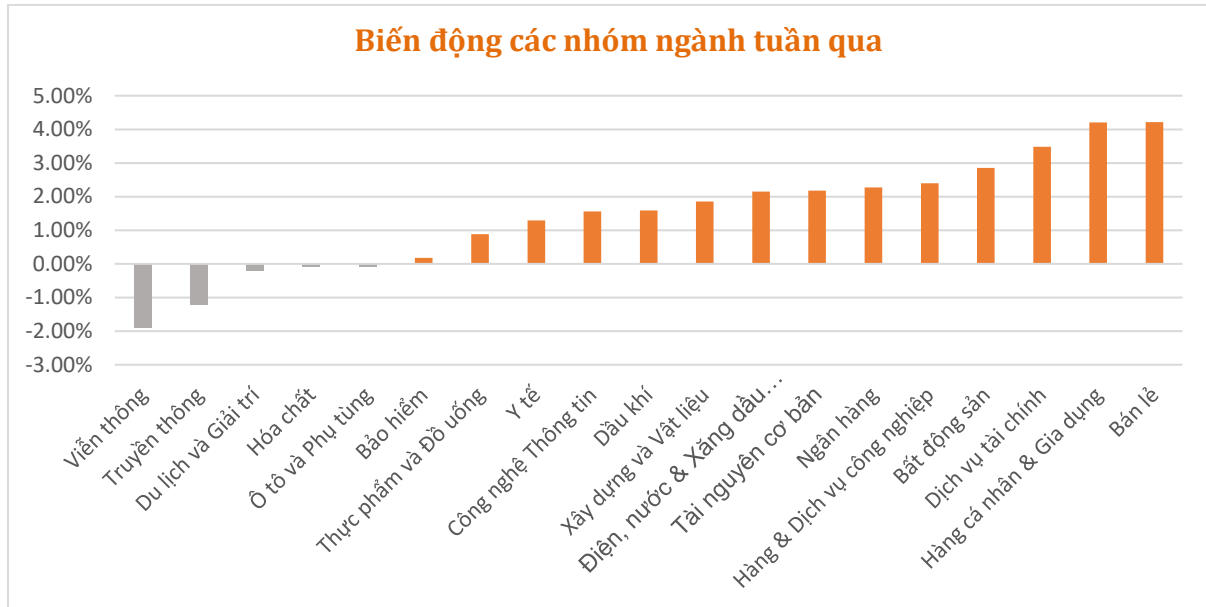
BIẾN ĐỘNG TRONG TUẦN CỦA CÁC THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU CHÍNH VÀ VN-INDEX



ĐỊNH GIÁ THỊ TRƯỜNG (P/E lịch sử 12 tháng gần nhất)

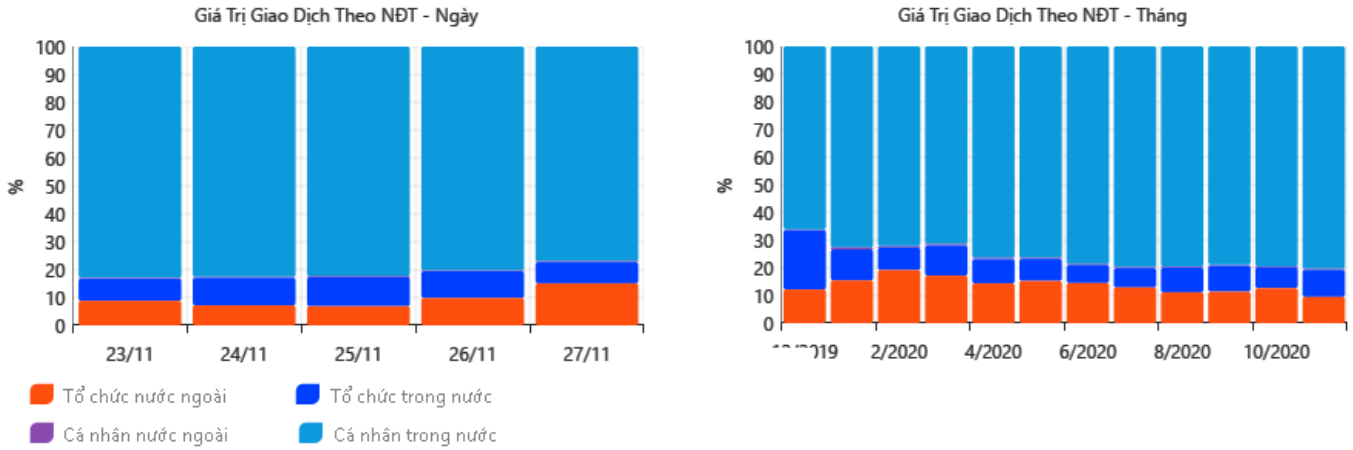


NHÓM NGÀNH TRONG TUẦN



DÒNG TIỀN TRÊN THỊ TRƯỜNG

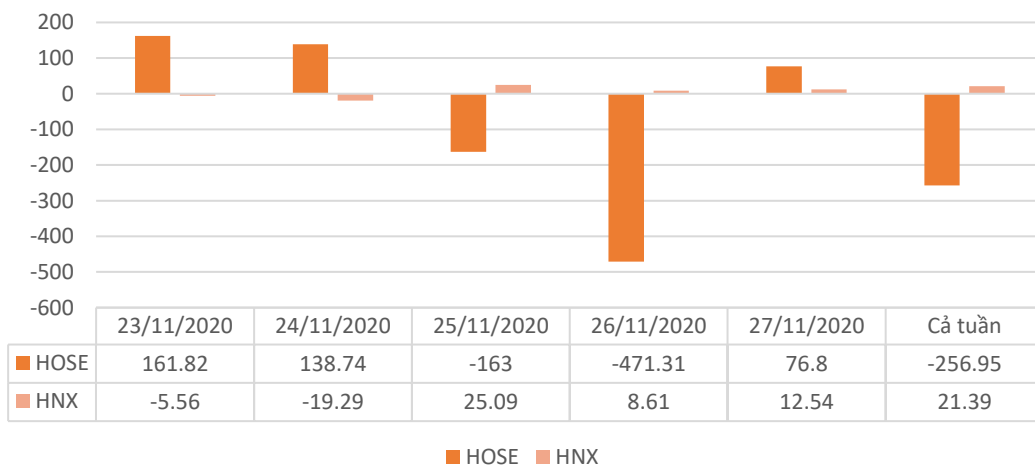
GIAO DỊCH THEO NHÀ ĐẦU TƯ

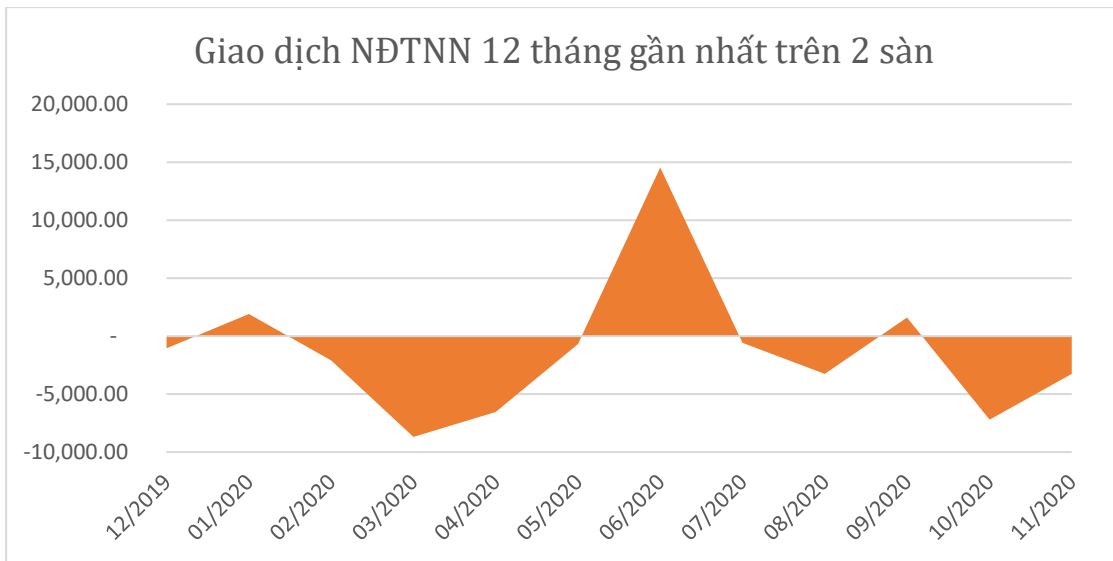


KHỐI NGOẠI

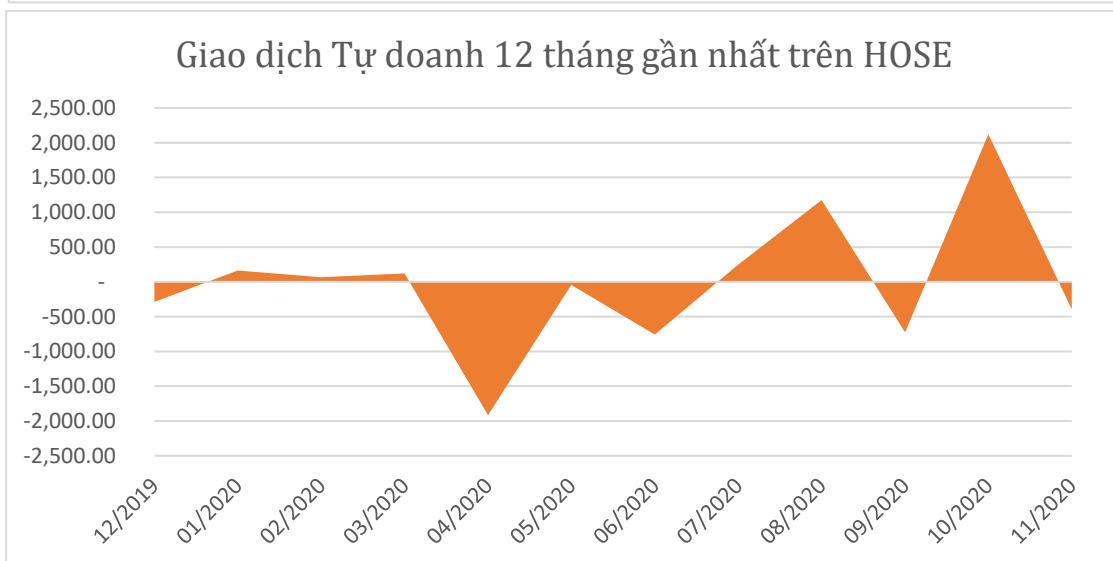
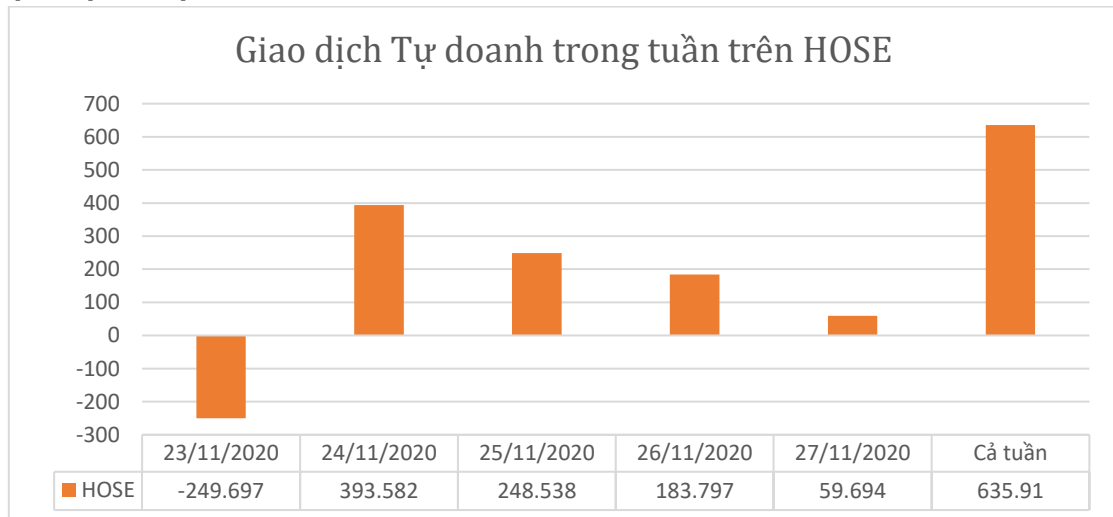
Top khối ngoại mua ròng			Top khối ngoại bán ròng		
Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)	Mã	Thay đổi 1w	Giá trị (tỷ đồng)
FUEVFVND	3.27%	309.56	HDB	5.52%	386.28
VRE	0.36%	123.77	HPG	1.54%	136.52
GAS	2.08%	74.35	MBB	3.63%	101.94
HDG	5.79%	50.41	MSN	2.07%	64.08
VHM	5.73%	43.15	PLX	1.38%	55.22

Hoạt động khối ngoại trong tuần



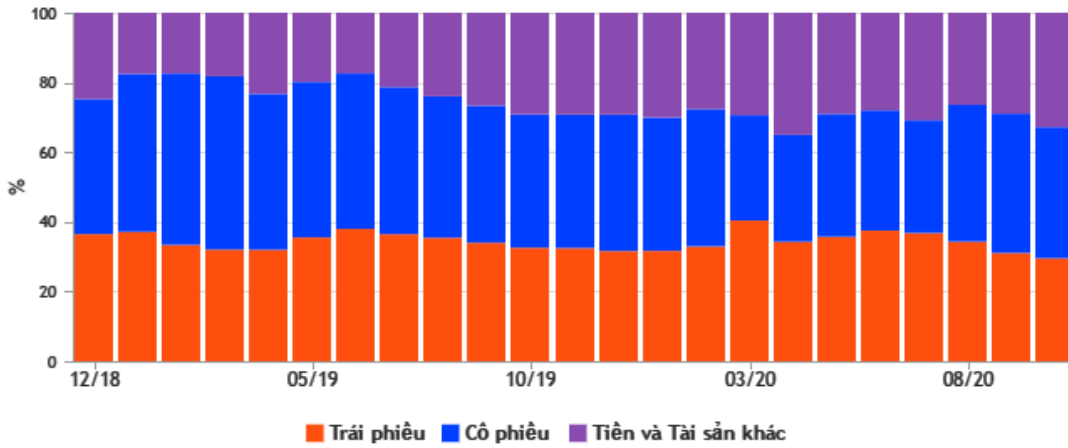


HOẠT ĐỘNG TỰ DOANH CỦA CÁC CTCK TRÊN HOSE

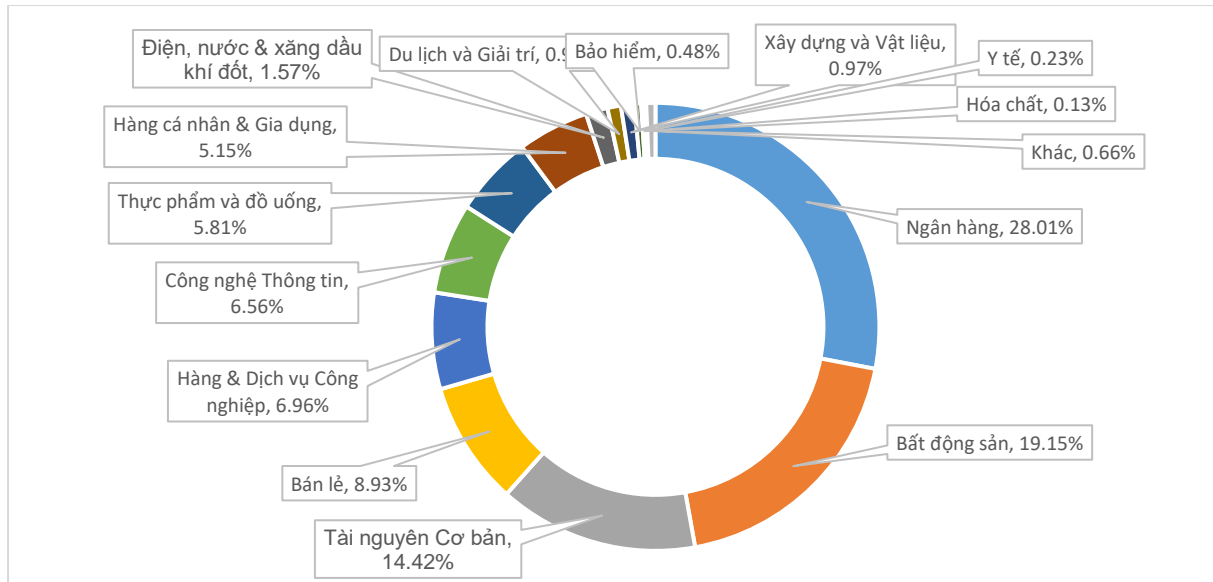


TỔ CHỨC (40 quỹ do finpro platform theo dõi)

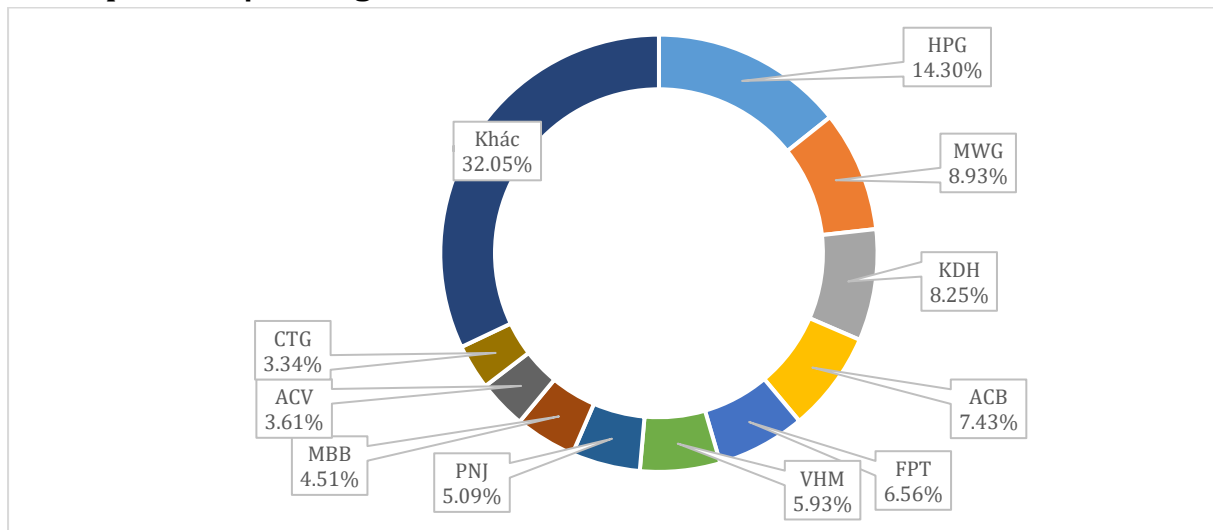
Phân bố tài sản



Phân bố các khoản đầu tư theo ngành



Các cổ phiếu được nắm giữ nhiều nhất



LỊCH SỰ KIỆN TUẦN TỚI

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
VCS	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	27/11/20	30/11/20	27/11/20
FUEVFNVD	HSX	Giao dịch 300.000 ccq niêm yết bổ sung		27/11/20	27/11/20
NAS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2.200đ/cp)	27/11/20	30/11/20	24/12/20
NNC	HSX	Chi tạm ứng cổ tức còn lại các năm trước, cổ tức đợt 2 năm 2019, cổ tức từ quỹ đầu tư phát triển chuyển sang, và cổ tức đợt 1 năm 2020 (5.000 đ/cp)	27/11/20	30/11/20	15/12/20
API	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300 đ/cp)	27/11/20	30/11/20	14/12/20
QNU	Upcom	Tham dự đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	27/11/20	30/11/20	27/11/20
HD2	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800đ/cp)	27/11/20	30/11/20	23/12/20
HDB	HSX	Trả cổ tức đợt 2 năm 2019 (tỷ lệ 100:26.923138)	27/11/20	30/11/20	27/11/20
RDP	HSX	ĐHĐCĐ bất thường 2020, trả cổ tức năm 2019 (tỷ lệ 10:1)	27/11/20	30/11/20	30/12/20
AAA	HSX	Giao dịch 10.559.998 cp niêm yết bổ sung.		19/11/20	27/11/20
DC4	HSX	Giao dịch 1.999.758 cp niêm yết bổ sung			27/11/20
HII	HSX	Giao dịch 4.177.500 cp niêm yết bổ sung		18/11/20	27/11/20
BBS	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700 đ/cp)	27/11/20	30/11/20	10/12/20
MCT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700đ/cp)	27/11/20	30/11/20	15/12/20
DUS	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	27/11/20	30/11/20	27/11/20
HAN	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400đ/cp)	27/11/20	30/11/20	25/12/20
CMW	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (439đ/cp)	27/11/20	30/11/20	25/12/20
QST	HNX	Bán ưu đãi (tỷ lệ 1:1)	27/11/20	30/11/20	27/11/20
GDW	HNX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	27/11/20	30/11/20	27/11/20
LHG	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2020	27/11/20	30/11/20	18/12/20
HT1	HSX	Chi trả cổ tức năm 2019 (1.200 đ/cp)	27/11/20	30/11/20	11/12/20
MLS	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (4.300đ/cp)	27/11/20	30/11/20	25/12/20
TDP	HSX	Chi trả cổ tức năm 2019 (tỷ lệ 100:12)	27/11/20	30/11/20	27/11/20
CMP	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ 2 - năm 2020	27/11/20	30/11/20	27/11/20
TPB	HSX	Trả cổ tức (tỷ lệ 100:20), thưởng cp (tỷ lệ 10.000:218)	30/11/20	01/12/20	30/11/20
DTK	Upcom	Tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	30/11/20	01/12/20	30/11/20
SGR	HSX	Giao dịch 14.460.082 cp niêm yết bổ sung		23/11/20	30/11/20
VCP	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	30/11/20	01/12/20	30/11/20
HJC	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	30/11/20	01/12/20	30/11/20
SBV	HSX	Chi trả cổ tức năm 2019 (1.200 đ/cp)	30/11/20	01/12/20	11/12/20
PDR	HSX	Giao dịch 25.917.010 cp niêm yết bổ sung		24/11/20	01/12/20
SIP	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000đ/cp)	01/12/20	02/12/20	15/12/20

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thực hiện
HLD	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (4.500 đ/cp)	01/12/20	02/12/20	11/12/20
PC1	HSX	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019 (tỷ lệ 100:20)	01/12/20	02/12/20	01/12/20
LAI	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2.000đ/cp)	01/12/20	02/12/20	22/12/20
VPI	HSX	Niêm yết bổ sung 39.999.900 cp		01/12/20	01/12/20
ND2	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2020	01/12/20	02/12/20	01/12/20
TTF	HSX	Giao dịch 96.590.462 cp niêm yết bổ sung			01/12/20
SJD	HSX	Chi trả cổ tức năm 2019 (2.100 đ/cp)	01/12/20	02/12/20	25/12/20
NCP	Upcom	Tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	01/12/20	02/12/20	01/12/20
HU3	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2020	02/12/20	03/12/20	02/12/20
POW	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2020	02/12/20	03/12/20	02/12/20
OPC	HSX	Chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2020 (1.000 đ/cp)	02/12/20	03/12/20	11/12/20
SCJ	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	02/12/20	03/12/20	02/12/20
LGM	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020	02/12/20	03/12/20	02/12/20
HU3	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2020	02/12/20	03/12/20	02/12/20
ADP	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500đ/cp)	02/12/20	03/12/20	18/12/20
IDV	HNX	ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, trả cổ tức bằng tiền mặt (1.000 đ/cp)	03/12/20	04/12/20	14/12/20
HNT	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (240đ/cp)	03/12/20	04/12/20	24/12/20
LPB	HSX	Trả cổ tức năm 2019 (tỷ lệ 100:10)	03/12/20	04/12/20	03/12/20
ANV	HSX	Chi trả cổ tức đợt 2/2019 (1.000 đ/cp)	03/12/20	04/12/20	30/12/20
SHF	HSX	Chi trả cổ tức năm 2019 (2.000 đ/cp)	03/12/20	04/12/20	16/12/20
JVC	HSX	ĐHĐCĐ bất thường năm 2020	03/12/20	04/12/20	03/12/20
TMS	HSX	Giao dịch 7.711.751 cp niêm yết bổ sung			03/12/20
T12	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300đ/cp)	03/12/20	04/12/20	24/12/20
KSB	HSX	Giao dịch 10.688.596 cp niêm yết bổ sung			04/12/20
SPV	Upcom	Đại hội cổ đông bất thường năm 2020	04/12/20	07/12/20	04/12/20
RCL	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400 đ/cp)	04/12/20	07/12/20	22/12/20
AMP	Upcom	Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020	04/12/20	07/12/20	04/12/20

XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Khả quan	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém khả quan	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của người viết về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. IVS Securities không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu tổng thể của công ty, bao gồm doanh thu từ/trong số các đơn vị kinh doanh khác. IVS và cán bộ, giám đốc, nhân viên có thể có mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong tài liệu này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Báo cáo này đã được chuẩn bị trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. IVS không tuyên bố hay bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tổ chức và khách hàng cá nhân của IVS tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng cho quốc gia nơi báo cáo này được phân phối không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện ủy quyền của IVS. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

IVS RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY				
Thành viên	Vị trí	Phụ trách	Email	Ext.
Võ Thế Vinh	Trưởng phòng	Phân tích & Chiến lược Đầu tư	vinhvt@ivs.com.vn	704
Đỗ Trung Nguyên	Phó phòng	Chiến lược đầu tư	nguyendt@ivs.com.vn	703
Trần Thị Hồng Nhung	Chuyên viên Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Ngân hàng	nhungtth@ivs.com.vn	706
Đình Quang Đạt	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Tiêu dùng	datdq@ivs.com.vn	
Phí Công Linh	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Bất Động sản	linhpc@ivs.com.vn	

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM	LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
 VIETNAM INVESTMENT SECURITIES COMPANY	Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073 Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999 Email: ivs@ivs.com.vn Website: www.ivs.com.vn	P9-10, Tầng 1, Chamvit Tower Điện thoại: (024) 35.730.073 Fax: (024) 35.730.088	Lầu 4, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM Điện thoại: (028) 38.239.966 Fax: (028) 38.239.696